

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 45/2024/HS-ST

Ngày: 31-12-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thê Chiên, ông Đặng Văn Sơn.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Duy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Ana.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tham gia phiên tòa: Bà HĐơk Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Hồ Minh N; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam;

Sinh ngày: 25/6/1985, tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn B, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Hồ Minh P, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956.

Vợ Phạm Thị H, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Tấn T2, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số Y, đường N, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Lê Thành T3, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Bá L, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Tổ dân phố F, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Hoàng Minh N1, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Lê Duy N2, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Trần Quốc T4, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Hồ Cao C, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Đỗ Văn T5, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà Nguyễn Thị Thảo N3, sinh năm 2004;

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Minh N là quản lý, thu ngân tại quán B1, ở tổ dân phố F, thị trấn B, huyện K. Vào khoảng 19 giờ, ngày 07/9/2024, Nguyễn Văn T1, trú tại tổ dân phố A, thị trấn B cùng với Lê Duy N2, trú tại tổ dân phố B, thị trấn B; Lê Thành T3, trú tại tổ dân phố C, thị trấn B, Nguyễn Bá L, trú tại tổ dân phố F, thị trấn B; Trần Tấn T2, trú tại tổ dân phố E, thị trấn B; Hoàng Minh N1, trú tại tổ dân phố B, thị trấn B cùng một số người khác ngồi nhậu tại quán “Quốc Heo”, tại số nhà B N, thị trấn B, huyện K. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Lê Thành T3 cùng Trần Tấn T2 và L1 đi đến quán “Tính Lùn”, ở tổ dân phố D, thị trấn B, huyện K để nhậu tiếp. Còn Nguyễn Văn T1, Nguyễn Bá L, Lê Duy N2 và Hoàng Minh N1 rủ nhau đến quán bida “Ngọc H1” chơi. Tại đây, Nguyễn Văn T1 gọi điện thoại rủ Lê Thành T3 đến quán bida “Ngọc

H1” thì T3 đồng ý, sau đó T3 với Trần Tấn T2 đến quán B1, còn L1 về nhà. Khi đến quán bida “Ngọc H1”, nhóm của T2 chia thành hai đội, T3 và Trần Tấn T2 đánh B, uống bia với Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Bá L tại bàn số 1, còn N1 với N2 làm trọng tài ghi điểm. Trong lúc đánh bida thì Trần Quốc T4 (*bạn của Trần Tấn T2*), trú tại tổ dân phố B, thị trấn B, huyện K đến bàn số 1 mời bia nhóm T2. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, trong khi đánh bida thì Trần Tấn T2 cầm 01 ly bia bỏ trong bàn bida số 1, thấy vậy N gọi T4 đến nói “*Em nói anh em không được để ly bia trong bàn*”, thì T4 đi đến cầm ly bia phía trong bàn bida đặt lên thành bàn bida. Cùng lúc này, N đi đến nhắc nhở nhóm của Trần Tấn T2 đừng để ly bia lên bàn bida. Lúc này, N với Trần Tấn T2 và Nguyễn Văn T1 lời qua tiếng lại, xảy ra mâu thuẫn. Thấy vậy, Hồ Cao C đi đến nói nhóm của Nguyễn Văn T1 “*Mấy anh em say hết rồi, về đi, đừng ở lại ồn ào nữa*”. Khi đó, Lê Thành T3 đi đến nói chuyện với C và xảy ra cãi nhau. Trong lúc T3 và C lời qua tiếng lại thì C bỏ về quầy, nghĩ C tìm hung khí để đánh mình nên T3 dùng tay, chân bẻ gãy cơ bida bằng gỗ thành 02 khúc rồi cầm trên tay chạy đến đòi đánh C nhưng được Nguyễn Bá L và một số người can ngăn nên không xảy ra đánh nhau. Sau đó, Nguyễn Bá L cùng Lê Thành T3, Trần Tấn T2, Nguyễn Văn T1 và một số người khác đi ra ngoài đứng tập trung ở đoạn đường T (*bên hông trái quán bida*). Lúc này, T3 vào trong quán gọi C ra ngoài nói chuyện, thì nhân viên của quán là chị Nguyễn Thị Thảo N3, trú tại thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk nói với N3 “*Người ta đòi đánh anh C*”. Nghe vậy, N3 chạy ra ngoài thì thấy C với T3 đang nói chuyện với nhau, N3 đi đến gần để nói chuyện với T3 thì Trần Tấn T2 và Nguyễn Văn T1 chạy đến to tiếng và dùng tay xô đẩy N3, rồi Trần Tấn T2 dùng tay phải tát 01 cái trúng vào miệng của N3. Thấy vậy, Nguyễn Bá L và một số người vào can ngăn, L đẩy Trần Tấn T2 và Lê Thành T3 ra ngoài. Lúc này, Nguyễn Văn T1 đi đến gần N3 nói “*Mày muốn đánh nhau không*”. Khi đó, N3 dùng tay phải đâm 01 cái trúng vào mặt của Nguyễn Văn T1, bị đánh T1 dùng tay ôm mặt cúi khom người xuống, N3 dùng cùi chỏ tay phải đánh mấy phát trúng vào sau lưng của T1, rồi N3 với T1 giằng co nhau. Trong lúc giằng co nhau, Nguyễn Văn T1 xuống đường rồi dùng tay đâm nhiều cái trúng vào đầu, người của T1 thì Nguyễn Bá L và một số người khác vào can ngăn. Lúc này, N3 vùng chạy vào quán lấy 01 khúc gỗ dài 69cm (*là phần đế cơ Bida bị Lê Thành T3 bẻ gãy trước đó*) cầm bằng tay phải chạy ra ngoài đánh 02 cái trúng vào vùng lưng của T1, rồi dùng chân đạp 01 cái trúng vào người T1. Thấy vậy, Đỗ Văn T5, Hoàng Minh N1 và một số người khác vào can ngăn. Sau đó N1 lấy khúc gỗ của N3 và vứt qua vườn nhà đối diện. Sau khi xảy ra sự việc, T1 được N1 chở đến Trung tâm Y tế huyện K, tỉnh Đắk Lắk để băng bó vết thương. Đến ngày 09/9/2024, T1 đến Bệnh viện Đ để điều trị thương tích. Sau đó, đến ngày 12/9/2024, T1 chuyển về Trung tâm Y tế huyện K, tỉnh Đắk Lắk tiếp tục điều trị.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 757/KLTTCT-PY, ngày 02/10/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận Nguyễn Văn T1 bị:

+ Tổn thương để lại vân đen móng chân ngón 1 bàn chân trái, tỷ lệ: 1%;

+ Vết thương để lại sẹo mặt mu ngón 1 bàn chân phải, kích thước (1,8 x 0,1)cm, tỷ lệ: 1%;

+ Vết đỏ da để lại vết biến đổi sắc tố da vùng lưng, hơi cong mở xuống dưới - sang phải, đầu phía trên ngay bờ trong xương bả vai phải, đầu phía dưới ngay góc dưới xương bả vai trái, kích thước (13 x 1)cm, tỷ lệ: 1%;

+ Chấn thương phần mềm khác: Đau ngực trái, sưng nề hông phải, sưng nề trên trán, sưng nề gò má trái tại thời điểm giám định đã lành không để lại sẹo và không làm biến đổi sắc tố da trong Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích không có đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể hay tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 0%;

+ Gãy vỡ thành xoang hàm trái và thành trong ổ mắt trái, tỷ lệ: 9%;

+ Gãy đốt gần, ngón 5, bàn tay trái, tỷ lệ: 2%;

+ Gãy xương đốt gần, ngón 2, bàn chân phải, tỷ lệ: 1%;

+ Gãy chỏm xương bàn 2, 3 bàn chân trái, tỷ lệ: 8%;

+ Gãy đốt xa, ngón 1, bàn chân trái, tỷ lệ: 1%;

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T1 tại thời điểm giám định là: 22%.

Vật tác động: Vật tày, cứng và Vật tày, cứng có bề mặt không bằng phẳng.

Cơ chế hình thành thương tích:

- Gãy vỡ thành xoang hàm trái và thành trong ổ mắt trái là do tác động trực tiếp của Vật tày, cứng hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

- Vết đỏ da để lại vết biến đổi sắc tố da vùng lưng, hơi cong mở xuống dưới - sang phải, đầu phía trên ngay bờ trong xương bả vai phải, đầu phía dưới ngay góc dưới xương bả vai trái là do tác động trực tiếp của Vật tày, cứng hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới.

- Tổn thương để lại vân đen móng chân ngón 1 bàn chân trái; Vết thương để lại sẹo mặt mu ngón 1 bàn chân phải; Gãy đốt gần, ngón 5 bàn tay trái; Gãy xương đốt gần, ngón 2 bàn chân phải; Gãy chỏm xương bàn 2, 3 và gãy đốt xa, ngón 1, bàn chân trái là do va đập trực tiếp với Vật tày, cứng có bề mặt không bằng phẳng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã thu giữ, gồm:

- 01 gậy gỗ dạng hình trụ có chiều dài 69cm, đường kính 03cm, màu sơn: Nâu - đen, trên thân gậy có vết gãy có chiều dài 18cm *(là phần tay cầm của cơ bida đã bị ông Lê Thành T3 bẻ gãy)*, 01 gậy gỗ dạng hình trụ có chiều dài 73cm, đường kính đầu lớn là 2,2cm, đầu nhỏ có đường kính 1,2cm *(là phần cần “phần trên” của cơ bida đã bị ông Lê Thành T3 bẻ gãy)*, trong tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 đĩa DVD-R, màu Trắng, lưu trữ 03 tập tin video, được trích xuất từ camera được lắp đặt tại quán bida “Ngọc H1”, do Hồ Minh N giao nộp.

Đối với 01 gậy gỗ dạng hình trụ có chiều dài 69cm, đường kính 03cm, màu sơn: Nâu - đen, trên thân gậy có vết gãy có chiều dài 18cm (*là phần tay cầm của cơ bida đã bị ông Lê Thành T3 bẻ gãy*), 01 gậy gỗ dạng hình trụ có chiều dài 73cm, đường kính đầu lớn là 2,2cm, đầu nhỏ có đường kính 1,2cm (*là phần cần “phần trên” của cơ bida đã bị ông Lê Thành T3 bẻ gãy*), trong tình trạng đã qua sử dụng. Đây là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội. Do không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đĩa DVD-R, màu Trắng, lưu trữ 03 tập tin video, được trích xuất từ camera được lắp đặt tại quán bida “Ngọc H1”. Đây là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên cần lưu trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn T1 yêu cầu bị cáo Hồ Minh N bồi thường chi phí điều trị thương tích và các chi phí khác với tổng số tiền 66.009.662 đồng. Bị cáo Hồ Minh N đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả thiệt hại.

Cáo trạng số 45/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố bị cáo Hồ Minh N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Minh N về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hồ Minh N từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về bồi thường, đề nghị công nhận bị cáo N thỏa thuận bồi thường cho người bị hại Nguyễn Văn T1 tổng số tiền 66.009.662 đồng và bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gậy gỗ dạng hình trụ có chiều dài 69cm, đường kính 03cm, màu sơn: Nâu - đen, trên thân gậy có vết gãy có chiều dài 18cm (*là phần tay cầm của cơ bida đã bị ông Lê Thành T3 bẻ gãy*), 01 gậy gỗ dạng hình trụ có chiều dài 73cm, đường kính đầu lớn là 2,2cm, đầu nhỏ có đường kính 1,2cm (*là phần cần “phần trên” của cơ bida đã bị ông Lê Thành T3 bẻ gãy*),

trong tình trạng đã qua sử dụng. Đây là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

+ Lưu trữ trong hồ sơ 01 đĩa DVD-R, màu Trắng, lưu trữ 03 tập tin video, được trích xuất từ camera được lắp đặt tại quán bida “Ngọc H1”.

- Bị cáo Hồ Minh N không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo ở nhà làm việc nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện K, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm không có lý do . Xét thấy việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử , vì trong quá trình điều tra họ đã cung cấp lời khai, căn cứ vào khoản 1 Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3]. Về nội dung vụ án: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ; người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật và coi thường tính mạng sức khỏe của người khác. Vào khoảng 23 giờ, ngày 07/9/2024, tại quán B1 ở tổ dân phố F, thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Hồ Minh N đã có hành vi dùng tay, chân và gây gổ đánh vào đầu, người của Nguyễn Văn T1, gây thương tích. Hậu quả, Nguyễn Văn T1 bị thương tỷ lệ thương tật được xác định là 22% (Trong đó thương tích ở vùng lưng với tỷ lệ tổn thương cơ thể 01% là do gây gổ là hung khí nguy hiểm trực tiếp gây nên; còn các vết thương còn lại với tỷ lệ tổn thương cơ thể 21% là do N dùng tay, chân gây ra).

[4]. Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố bị cáo Hồ Minh N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;...

[5]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Minh N là ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của ông Nguyễn Văn T1 một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an trong xã hội nói chung và địa bàn thị trấn B nói riêng. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn nhận thức được sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến sức khỏe của người khác đều bị pháp luật nghiêm trị. Thế nhưng, do ý thức coi thường pháp luật, xem nhẹ sức khỏe của người khác nên xuất phát từ việc giữa bị cáo N là quản lý quán B1 có gọi T4 đến nói *“Em nói anh em không được để ly bia trong bàn”*, thì T4 đi đến cầm ly bia phía trong bàn bida đặt lên thành bàn bida và N đi đến nhắc nhở nhóm của Trần Tấn T2 đừng để ly bia lên bàn bida, sau đó N với Trần Tấn T2 và Nguyễn Văn T1 lời qua tiếng lại, xảy ra mâu thuẫn, sau đó Nguyễn Văn T1 đi đến gần N nói *“Mày muốn đánh nhau không”*. N đã có hành vi dùng tay, chân và gậy gỗ đánh vào đầu, người của Nguyễn Văn T1, gây thương tích. Hậu quả, Nguyễn Văn T1 bị thương tỷ lệ thương tật được xác định là 22%.

Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[6]. *Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:*

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ theo yêu cầu của bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Vì vậy, khi quyết định hình phạt đối bị cáo cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[7]. Từ những phân tích, nhận định trên, xét thấy bị cáo N có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; tuy bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây gỗ gây thương tích ở vùng

lưng bị hại nhưng với tỷ lệ tổn thương cơ thể 1% và ở vùng không trọng yếu của cơ thể.

Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận.

[8]. Đối với hành vi của Trần Tấn T2 là người tham gia đánh nhau vào đêm ngày 07/9/2024: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Tấn T2 về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Phòng, chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy chữa cháy; Phòng, chống bạo lực gia đình.

Đối với hành vi của ông Lê Thành T3, là người bẻ gãy cây cơ bida bằng gỗ thành hai khúc rồi cầm trên tay đi đến đòi đánh ông C nhưng được mọi người can ngăn nên không xảy ra đánh nhau. Quá trình điều tra xác định cơ bida là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của T3. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk không đề cập giải quyết.

[9]. Các biện pháp tư pháp:

- *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 586 và 590 Bộ luật dân sự 2015:

Xét thấy quá trình giải quyết vụ án giữa bị cáo và bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận bị cáo Hồ Minh N bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn T1 tổng số tiền 66.009.662 đồng, trong đó 46.009.662 đồng bị hại đã nhận; còn 20.000.000 đồng quá trình điều tra bị cáo N tự nguyện nộp cho Cơ quan Công an huyện K để bồi thường cho bị hại cho nên cần trả lại số tiền 20.000.000 đồng cho bị hại ông Nguyễn Văn T1 mà Cơ quan Công an huyện K đã chuyển qua Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana theo Biên lai thu tiền số AA /2023/0000533 ngày 18/12/2024 và bị hại không yêu cầu bị cáo N bồi thường gì thêm.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đối với 01 gậy gỗ dạng hình trụ có chiều dài 69cm, đường kính 03cm, màu sơn: Nâu - đen, trên thân gậy có vết gãy có chiều dài 18cm (*là phần tay cầm của cơ bida đã bị ông Lê Thành T3 bẻ gãy*), 01 gậy gỗ dạng hình trụ có chiều dài 73cm,

đường kính đầu lớn là 2,2cm, đầu nhỏ có đường kính 1,2cm (*là phần cần “phần trên” của cơ bida đã bị ông Lê Thành T3 bẻ gãy*), trong tình trạng đã qua sử dụng. Đây là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với 01 đĩa DVD-R, màu Trắng, lưu trữ 03 tập tin video, được trích xuất từ camera được lắp đặt tại quán bida “Ngọc H1” là tài liệu, chứng cứ của vụ án nên cần lưu trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

[10]. Về án phí: Bị cáo Hồ Minh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.
- Tuyên bố: Bị cáo Hồ Minh N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1, 2 Điều 51 và khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh N 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk là nơi cư trú của bị cáo để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3]. Các biện pháp tư pháp:

- *Về xử lý vật chứng* : Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gậy gỗ dạng hình trụ có chiều dài 69cm, đường kính 03cm, màu sơn: Nâu - đen, trên thân gậy có vết gãy có chiều dài 18cm (*là phần tay cầm của cơ bida đã bị ông Lê Thành T3 bẻ gãy*), 01 gậy gỗ dạng hình trụ có chiều dài 73cm, đường kính đầu lớn là 2,2cm, đầu nhỏ có đường kính 1,2cm (*là phần cần “phần trên” của cơ bida đã bị ông Lê Thành T3 bẻ gãy*), trong tình trạng đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

+ Lưu trữ trong hồ sơ 01 đĩa DVD-R, màu Trắng, lưu trữ 03 tập tin video, được trích xuất từ camera được lắp đặt tại quán bida “Ngọc H1”.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/12/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện K và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Ana).

- *Về trách nhiệm dân sự*: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 586 và 590 Bộ luật dân sự 2015: Công nhận bị cáo Hồ Minh N bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn T1 tổng số tiền 66.009.662 đồng; trong đó 46.009.662 đồng bị hại đã nhận; trả lại số tiền 20.000.000 đồng cho bị hại ông Nguyễn Văn T1 mà Cơ quan Công an huyện K đã chuyển qua Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana theo Biên lai thu tiền số AA /2023/0000533 ngày 18/12/2024 và bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Minh N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

TAND tỉnh Đắk Lắk;
VKSND tỉnh Đắk Lắk;
VKSND huyện Krông Ana;
Chi cục THADS huyện Krông Ana;
Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Ana;
Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
UBND thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana;
Bị cáo, người TGTT khác;
Công thông tin điện tử Tòa án;
Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Văn Thành